

Số: 02 /BC-BĐD

Nghĩa Giang, ngày 17 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động quý III/2026, Phương hướng nhiệm vụ quý IV/2026 tại xã Nghĩa Giang

Trong quý III năm 2026 Ban đại diện HĐQT NHCSXH xã Nghĩa Giang đã bám sát chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, Ban đại diện hội đồng quản trị NHCSXH tỉnh, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, tham mưu UBND xã chỉ đạo NHCSXH Tư Nghĩa, các tổ chức Chính trị - xã hội nhận ủy thác, trưởng thôn, tổ TK&VV tổ chức triển khai kịp thời nguồn vốn tín dụng chính sách đến hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra, cụ thể:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUÝ III NĂM 2026

1. Về công tác tham mưu;

- Phòng giao dịch tham mưu UBND xã ban hành văn bản 2178/UBND-VP ngày 23 tháng 9 năm 2026 của UBND xã về việc phương án Điểm giao dịch và rà soát sắp xếp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn.

- Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí ủy thác qua NHCSXH để cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 10/3/2026.

- Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai kịp thời các chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác thực hiện phân giao và điều chỉnh kịp thời các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được giao.

- Tham mưu UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo số 2346/UBND-VP ngày 07/10/2026 Về việc triển khai thực hiện văn bản số 4339/NHCS-TDNN và văn bản số 4368/HD-NHCS ngày 25/9/2026 của Tổng GD NHCSXH.

2. Kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn

a) Về nguồn vốn tín dụng:

Tổng nguồn vốn 164.928 triệu đồng, giảm 172 triệu đồng so 30/6/2026, tăng 15.798 triệu đồng so năm 2025 trong đó:

+ Nguồn vốn Trung ương giao 149.486 triệu đồng, tăng 459 triệu đồng so với 30/6/2026, tăng 13.701 triệu đồng so năm 2025.

+ Nguồn vốn địa phương giao 15.442 triệu đồng, giảm 631 triệu đồng so với 30/6/2026, tăng 2.097 triệu đồng so năm 2025 (trong đó Nguồn vốn ngân sách tỉnh 1.797 triệu đồng, nguồn vốn ngân sách xã 300 triệu đồng).

+ Nguồn vốn huy động tại địa phương được Trung ương cấp bù lãi suất 18.398 triệu đồng, tăng 700 triệu đồng so 30/6/2026, tăng 4.434 triệu đồng so năm 2025 (trong đó: Tiền gửi của các tổ chức cá nhân 3.008 triệu đồng, tăng 400 triệu đồng so 30/6/2026, tăng 600 triệu đồng so năm 2025; Huy động tiền gửi của Tổ TK&VV 15.390 triệu đồng, tăng 300 triệu đồng so 30/6/2026, tăng 3.834 triệu đồng so với năm 2025).

so với năm 2025).

b) Cho vay, thu nợ, dư nợ tín dụng trong quý III/2026:

- Doanh số cho vay 37.511 triệu đồng với 621 lượt khách hàng vay vốn trong đó: cho vay hộ mới nghèo 2.644 triệu đồng/45 lượt khách hàng; cho vay NSVSMT 12.525 triệu đồng/ 251 lượt khách hàng vay vốn để chi phí xây dựng 502 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường; cho vay Hỗ trợ tạo việc làm duy trì và mở rộng việc làm 5.967 triệu đồng, 100 lượt khách hàng;

- Doanh số thu nợ 21.706 triệu đồng; Tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn thực tế đạt 100%, tỷ lệ thu lãi đạt 99%.

- Tổng dư nợ các chương trình tín dụng 164.928 triệu đồng, giảm 172 triệu đồng so với 30/6/2026, tăng 15.798 triệu đồng so năm 2025 với 4.021 hộ còn dư nợ (Có danh sách dư nợ từng điểm giao dịch trên địa bàn xã).

Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách hiện nay trên địa bàn xã đang thực hiện 11 chương trình tín dụng với 621 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, phục vụ an sinh xã hội tạo việc làm cho 100 lao động, Cho vay hộ mới nghèo 45 lượt khách hàng, 25 HSSV được vay vốn để chi phí học tập, 251 hộ được vay vốn để xây dựng 502 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, nguồn góp phần giảm tỷ lệ Hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển kinh tế địa phương đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

c) Chất lượng tín dụng chính sách:

Đơn vị: triệu đồng, hộ, %

STT	Chương trình tín dụng	Dư nợ	Tăng/giảm so với đầu năm	Nợ quá hạn		Nợ Khoanh		Số KH còn dư nợ
				Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	
1	Hộ nghèo	323	-38					9
2	Hộ Cận nghèo	54.358	-6.740					1.186

3	Hộ MTN	11.965	2.644					235
4	HSSV	5.368	195					105
5	GQVL	37.034	5.967					695
6	S Tem	289	86					3
7	NOXH	4.960	1.268					14
8	NSVSMT	49.948	12.525					1.732
9	NCHXAPT	50	0					1
10	NHNTQ1 nhà ở 167, QĐ 33	370	-36	28,9	7,8%			20
11	NHNTQ nhà tránh lũ	263	-73					21
Tổng cộng		164.928	15.798					4.021

- Một số chỉ tiêu khác:

+ Món vay 3 tháng không hoạt động: 09 món.

+ Lãi tồn 48,5 triệu đồng

+ Xếp loại chất lượng Tín dụng tại xã: Tốt

d) Về xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan:

NHCSXH Tư Nghĩa Phối hợp với tổ chức Chính trị-xã hội nhận ủy thác, tổ TK&VV rà soát và xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan theo quy định của Hội đồng quản trị và hướng dẫn của Tổng Giám đốc kịp thời từ đầu năm đến nay chưa phát sinh.

e) Nợ bị xâm tiêu, chiếm dụng vốn: trên địa bàn không có phát sinh

g) Sáp nhập điểm giao dịch theo VB4079 của TW, sau khi xem xét các tiêu chuẩn tiêu chí địa bàn xã Nghĩa Giang vẫn giữ nguyên 03 điểm giao dịch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận nguồn vốn gần nhất, cụ thể

- Giao dịch tại Hội trường UBND xã (điểm chính) : 01 điểm;

- Giao dịch tại Nhà văn hóa xã cũ: 02 điểm (Nghĩa Thuận và Nghĩa Điền)

h) Phương án sắp xếp kiện toàn, củng cố Ban quản lý Tổ theo văn bản Hướng dẫn số 4336/HD-NHCS ngày 25-9-2026 của Tổng GD NHCSXH và văn bản chỉ đạo của UBND xã; Tổng số tổ TK&VV toàn xã là 55 tổ , qua rà soát kiện toàn đảm bảo theo qui định thì giảm 16 Tổ, tương đương giảm 29 %, dự kiến còn lại 39 Tổ TK&VV (có kế hoạch trình UBND xã phê duyệt), để làm cơ sở căn cứ thực hiện.

3. Đánh giá tóm tắt hiệu quả các chương trình tín dụng:

- Đánh giá hiệu quả của vốn Tín dụng chính sách trên địa bàn xã: Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách góp phần giảm tỷ lệ Hộ nghèo, hộ cận nghèo với với 1.430 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, phục vụ an sinh xã hội tạo việc làm cho 695 lao động, 105 HSSV được vay vốn để chi phí học tập, 1.732 hộ được vay vốn để xây dựng 3.464 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, nguồn góp phần giảm tỷ lệ Hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển kinh tế địa phương đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác Ủy thác qua các Tổ chức chính trị xã hội tại xã:

a) Kết quả các chương trình tín dụng chính sách ủy thác qua tổ chức Hội

Đơn vị tính: Triệu đồng, hộ

TT	Hội đoàn thể	Hội Nông dân	Hội Phụ nữ	Hội Cựu chiến binh	Đoàn thanh niên	CV Trực tiếp	Tổng cộng
	Tiêu chí						
1	Số tổ TK&VV	17	16	12	10		55
2	Dư nợ	49.635	50.012	37.370	27.851	59	164.928
3	Nợ quá hạn	0	0	29	0	0	28,9
4	Tiền gửi tiết kiệm	4.454	5.179	3.171	2.582	5	15.391

b) Xếp loại hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn

Stt	Hội nhận ủy thác	Xếp loại Tổ TK&VV 30/6/2026					Xếp loại Tổ TK&VV đến 30/9/2026					Tăng, giảm so với 30/6/2026				
		Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	HND	17	17	-	-	-	17	17	-	-	-	-	-	-	-	-
2	HPN	16	16	-	-	-	16	16	-	-	-			-	-	-
3	CCB	12	12	-	-	-	12	12	-	-	-			-	-	-
4	ĐTN	10	10	-	-	-	10	10	-	-	-			-	-	-
Tổng cộng		55	55		-	-	55	55		-	-			-	-	-
Tỷ lệ xếp loại Tổ			100%	-	-	-		100%								

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

1. Khó khăn, hạn chế:

- Công tác hỗ trợ an ninh tại các điểm giao dịch thường xuyên vắng làm ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả công việc.

- Nợ quá hạn: 29tr/3 hộ có danh sách kèm theo(thuộc HCCB quản lý) nợ gốc 29 triệu đồng, 02 hộ vay già cả neo đơn vay Nhà ở 167 số tiền 14 triệu đồng, khó khăn chưa trả được nợ; 01 hộ Trần Thị Định, vay làm Nhà tránh lũ 15 triệu đồng, người vay chết không còn người thừa kế đã lập hồ sơ xử lý rủi ro xin xóa nợ.

- **Nợ lãi:** 31,4 triệu đồng/ 11 hộ, trong đó có 3 hộ chây ỳ và 8 hộ khó khăn.

- Khách hàng Vương Quang Sang (tổ TK&VV Huỳnh Thị Thu Thảo - HCCB) lãi tồn: 1,7 triệu đồng, chây ỳ không nộp lãi cho Ngân hàng, HCCB đã làm việc và lập biên bản yêu cầu hộ vay cam kết thực hiện nộp lãi theo quy định, tuy nhiên hộ vay vẫn không chấp hành theo cam kết.

- Khách hàng Nguyễn Hồng Sơn (tổ TK&VV Đỗ Thị Duyên - HCCB) 4,5 triệu đồng, chây ỳ không nộp lãi cho Ngân hàng, HCCB đã làm việc và lập biên bản yêu cầu hộ vay cam kết thực hiện nộp lãi theo quy định, tuy nhiên hộ vay chỉ nộp lãi tháng không nộp lãi tồn.

- Khách hàng Nguyễn Thị Dung (tổ TK&VV Nguyễn Thị Tuyền - HND) 9,1 triệu đồng, chây ỳ không nộp lãi cho Ngân hàng, HND đã làm việc và lập biên bản yêu cầu hộ vay cam kết thực hiện nộp lãi theo quy định, tuy nhiên hộ vay không chấp hành theo cam kết.

2. Công tác quản lý nguồn vốn của HĐT:

+ Chưa tích cực phối hợp với tổ trưởng xử lý các vấn đề thu hồi nợ lãi tồn đọng (HCCB và HND).

+ Tổ TK&VV lớn tuổi, công nghệ chậm, hoạt động hiệu quả thấp nhưng Hội chưa củng cố, sắp xếp.

3. Giải pháp thực hiện trong thời gian đến

- Các Tổ chức Chính trị- xã hội xã, tổ TK&VV rà soát các trường hợp hộ vay đi khỏi địa phương, hộ đã chuyển nợ quá hạn, nợ lãi...không đủ điều kiện xử lý nợ thì tham mưu kịp thời UBND xã có giải pháp để thu hồi nợ cho nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn, phấn đấu huy động tiền gửi từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn hoàn thành theo chỉ tiêu được Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh giao, tạo nguồn cùng với ngân sách địa phương để cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn, trong đó quan tâm ưu tiên hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế, đến 30/9/2026 huy động đạt 87%,

- Hội CCB phối hợp Tổ TK&VV thực hiện xử lý những trường hợp hộ vay đã mất làm thủ tục người đủ điều kiện trong gia đình đứng tên thay theo qui định,

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ IV

1. Đối với Ban đại diện HĐQT NHCSXH xã

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban đại diện HĐQT các cấp, kịp thời kiện toàn thành viên Ban đại diện khi có sự thay đổi, đảm bảo đúng thành phần theo qui định, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện, tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện TDCS tại cơ sở, đặt biệt là quan tâm hoạt động tại các Điểm giao dịch, kiểm tra các tổ chức CTXH, Tổ TK&VV, hộ vay đảm bảo đúng kế hoạch đã đề ra.

Tham mưu UBND xã đưa vào dự toán nguồn ngân sách năm 2027 tối thiểu là 500 triệu đồng, ủy thác sang NHCSXH Tư Nghĩa để thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đã được UBND tỉnh giao tại văn bản số 8385/UBND-KHTH ngày 21 tháng 8 năm 2026; theo dõi cập nhật chỉ đạo của TW, của tỉnh về việc thực hiện Điểm giao dịch cũng như công tác củng cố Tổ TK&VV.

2. Đối với Phòng giao dịch NHCSXH

Tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo Mặt trận và các Hội đoàn thể, các phòng ban liên quan kịp thời thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Chính phủ đối với tín dụng chính sách xã hội tại địa phương và kết quả thực hiện Kế hoạch số 21/KH-ĐU ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy xã; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 13/12/2025 của UBND xã; Về kế hoạch triển khai Chỉ thị 39-CT/TW ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ban bí thư TW Đảng Về nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới trên địa bàn xã Nghĩa Giang.

Tập trung thực hiện các nội dung văn bản TDCS mới kịp thời, và tiếp tục tổ chức hoạt động GDX đảm bảo theo văn bản số 4368/HD-NHCS ngày 29/9/2026 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc Hướng dẫn Tổ chức hoạt động giao dịch xã, phường, đặc khu.

- Tiếp tục phối hợp với Hội đoàn thể, Tổ TK&VV để thực hiện đảm bảo công tác mở tài khoản cho khách hàng vay vốn và công tác sinh trắc học, phấn đấu đến 31/10/2026 đạt tỷ lệ 100% (*trường hợp hộ nào chưa thực hiện được thì Tổ trưởng Tổ TK&VV tổng hợp báo cáo rõ nguyên nhân*)

3. Phòng kinh tế xã: Tham mưu UBND xã đưa vào dự toán chi ngân sách năm 2027 số tiền tối thiểu là 500 triệu đồng, ủy thác sang NHCSXH để cho vay Hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, để chuẩn bị trình qua kỳ họp hội đồng nhân dân xã kỳ họp cuối năm, trên cơ sở chỉ tiêu tăng trưởng nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương trong năm 2027 được UBND tỉnh giao tại văn bản số 8385/UBND-KHTH ngày 21 tháng 8 năm 2026;

4. Văn Phòng HĐND&UBND; Phối hợp với Ngân hàng CSXH trình tham mưu kịp thời UBND, Ban đại diện HĐQT xã các văn bản chỉ đạo về hoạt động

tín dụng chính sách xã hội và họp Ban đại diện định kỳ . Bố trí hội trường và lịch cho lãnh đạo UB tham dự họp giao ban định kỳ theo lịch giao dịch cố định NHCS ở điểm chính Nghĩa Giang.

5. Các Tổ chức Chính trị- xã hội xã chủ trì phối hợp với trường các thôn cùng cô, kiện toàn tổ tiết kiệm và vay vốn theo văn bản số 2346/UBND-VP ngày 07/10/2026 của UBND xã về việc triển khai thực hiện các văn bản số 4339/NHCS-TDNN ngày 25/9/2026, vb số 4368/HD-NHCS của Tổng Giám đốc NHCSXH, hiệu quả, kịp thời để báo cáo lên chi nhánh NHCSXH tỉnh đúng thời gian theo qui định.

Tiếp tục tuyên truyền nguồn vốn tín dụng chính sách để hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác tiếp cận nguồn vốn kịp thời, trong đó tập trung tuyên truyền nguồn vốn cho vay học sinh sinh viên theo QĐ157 của TTCP và cho vay STEM theo QĐ29 trong năm học 2026-2027 để các em có đủ chi phí trang trải học tập. Phần đầu hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được Trung ương, địa phương giao đảm bảo cuối năm 2026.

Rà soát năm bắt kịp thời thiệt hại do nguyên nhân khách quan đối với hộ vay vốn tại NHCSXH, phối hợp cùng ngân hàng hướng dẫn hộ vay lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro theo quy định. Rà soát nhu cầu vay vốn khắc phục của các đối tượng chính sách để phục hồi sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống ...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động quý III/2026, phương hướng nhiệm vụ quý IV/2026 Ban đại diện HĐQT NHCSXH xã Nghĩa Giang./.

Nơi nhận:

- UBND xã Nghĩa Giang;
- Thành viên Ban đại diện;
- Lưu VT.

**TM. BDD HĐQT NHCSXH XÃ
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Tấn Lực**